



Hướng dẫn nghịệp vụ

**CÔNG TÁC TỔ CHỨC
BẦU CỬ ĐẠI BIỂU
QUỐC HỘI KHÓA XVI VÀ
ĐẠI BIỂU HĐND CÁC CẤP
NHIỆM KỲ 2026 - 2031**

Đã bản

**HƯỚNG DẪN NGHIỆP VỤ
CÔNG TÁC TỔ CHỨC BẦU CỬ**

CÁC VĂN BẢN PHÁP LUẬT VÀ HƯỚNG DẪN NGHIỆP VỤ

1

Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân

Số 85/2015/QH13 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 83/2025/QH15)

2

Thông tư số 21/2025/TT-BNV

ngày 12/10/2025 của Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử



3

Kế hoạch số 01-KH/BCĐ

ngày 14/10/2025 của Ban Chỉ đạo bầu cử thành phố

4

Kế hoạch số 04/KH-UBND

ngày 27/11/2025 của UBND thành phố

5

Các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ

của UBND thành phố, Sở Nội vụ, và các cơ quan có liên quan của thành phố (có văn bản theo từng nội dung, từng giai đoạn cụ thể)

TRANG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ UBBC THÀNH PHỐ

<https://baucu.danang.gov.vn>



ỦY BAN BẦU CỬ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

TRANG THÔNG TIN PHỤC VỤ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHOA XVI &
ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2026-2031

[TRANG CHỦ](#) [GIỚI THIỆU](#) [VĂN BẢN BẦU CỬ](#) [NGHIỆP VỤ BẦU CỬ](#) [HỎI ĐÁP AI](#)

Chủ Nhật, 30/11/2025 11:03:49 PM

[Trang Chủ](#) > [Hướng Dẫn Công Tác Bầu Cử](#)

Hướng dẫn công tác bầu cử

• 3 danh mục • 31 bài viết • 413 lượt xem



Tài liệu Hội nghị triển khai công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031

🕒 30/11/2025 • 👁 36



Công văn số 10996/BNV-CQĐP ngày 21/11/2025 của Bộ Nội vụ về việc đăng tải danh sách các đơn vị hành chính cấp xã ở hải đảo phục vụ bầu cử

🕒 21/11/2025 • 👁 8

Công văn số 10996/BNV-CQĐP ngày 21/11/2025 của Bộ Nội vụ về việc đăng tải danh sách các đơn vị hành chính cấp xã ở hải đảo phục vụ bầu cử

NGÀY BẦU CỬ

104
ngày

0
giờ

56
phút

01

ĐƠN VỊ BẦU CỬ
QUỐC HỘI

02

ĐƠN VỊ BẦU CỬ
HỘI ĐỒNG NHÂN

03

CÔNG CỤ HỖ TRỢ
KÊ KHAI BIỂU MẪU

Các mốc thời gian cần lưu ý

**TRONG CÔNG TÁC BẦU CỬ TỪ
NGÀY 01 THÁNG 12 NĂM 2025**

Các mốc thời gian cần lưu ý
TRONG CÔNG TÁC BẦU CỬ TỪ THÁNG 12/2025 ĐẾN THÁNG 3/2026

Tháng 12/2025



10/12/2025

Hạn cuối tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất để giới thiệu người ứng cử.



15/12/2025

Hạn cuối để điều chỉnh lần thứ nhất cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân.



25/12/2025

Hạn cuối công bố số đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử.

Tháng 01/2026



04/01/2026

Hạn cuối thành lập Ban Bầu cử đại biểu Quốc hội, Ban Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp



31/01/2026

Hạn cuối thành lập Tổ bầu cử

Tháng 02/2026



01/02/2026

Hạn cuối nộp hồ sơ ứng cử



03/02/2026

Hạn cuối tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ hai để giới thiệu người ứng cử; hạn cuối niêm yết danh sách cử tri



08/02/2026

Tiến hành xong việc xác minh, trả lời các vụ việc cử tri nêu về người ứng cử.



20/02/2026

Hạn cuối tổ chức Hội nghị hiệp thương lần thứ ba để giới thiệu người ứng cử.



26/02/2026

Hạn cuối lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND các cấp theo từng đơn vị bầu cử.



27/02/2026

Hạn cuối công bố danh sách chính thức người được ứng cử đại biểu Quốc hội ở thành phố; hạn cuối Tổ bầu cử niêm yết danh sách chính thức người ứng cử ở khu vực bỏ phiếu.

Các mốc thời gian cần lưu ý
TRONG CÔNG TÁC BẦU CỬ TỪ THÁNG 12/2025 ĐẾN THÁNG 3/2026

Tháng 03/2026

 **05/03/2025**

Hạn cuối Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban bầu cử các cấp, Ban bầu cử các cấp ngừng xem xét giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và danh sách người ứng cử.

 **15/03/2025**

NGÀY BẦU CỬ.

 **18/03/2025**

Hạn cuối Tổ bầu cử gửi biên bản kết quả kiểm phiếu đến Ban bầu cử tương ứng và cơ quan có thẩm quyền.

 **20/03/2025**

Hạn cuối Ban bầu cử gửi các biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội, kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân đến Ủy ban bầu cử cùng cấp và cơ quan có thẩm quyền.

 **22/03/2025**

Hạn cuối Ủy ban bầu cử thành phố gửi biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội đến Hội đồng bầu cử quốc gia và cơ quan có thẩm quyền

 **25/03/2025**

Hạn cuối Ủy ban bầu cử các cấp công bố kết quả bầu cử, danh sách trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mình.

**MỘT SỐ NGHIỆP VỤ BẦU CỬ
LIÊN QUAN CẦN TRIỂN KHAI
TRONG THÁNG 12 NĂM 2025**

Xác định **ĐƠN VỊ BẦU CỬ** & **THÀNH LẬP BAN BẦU CỬ**

BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI
VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP
NHIỆM KỲ 2026 - 2031



1 **ĐƠN VỊ BẦU CỬ**

chỉ một phạm vi địa lý hành chính tương ứng với một lượng dân cư nhất định để bầu một số lượng đại biểu Quốc hội hay đại biểu Hội đồng nhân dân xác định.

Theo Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND: “Xã, phường, đặc khu được chia thành các đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã. Số đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử **do Ủy ban bầu cử cấp xã ấn định theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp xã.**”

Xác định **ĐƠN VỊ BẦU CỬ** & **THÀNH LẬP BAN BẦU CỬ**

2 PHÂN CHIA ĐƠN VỊ BẦU CỬ

“Mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã **bao gồm một hoặc một số thôn, tổ dân phố hợp thành**. Trường hợp thực sự cần thiết do thôn, tổ dân phố có số dân quá đông thì có thể chia thôn, tổ dân phố thành nhiều đơn vị bầu cử.

Phân chia đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã đảm bảo không quá chênh lệch về dân số giữa các đơn vị bầu cử; các thôn, tổ dân phố thuộc một đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân gần nhau, tiếp giáp nhau về địa giới hành chính để thuận lợi công tác bầu cử.



Xác định **ĐƠN VỊ BẦU CỬ** & **THÀNH LẬP BAN BẦU CỬ**

2 THỜI HẠN HOÀN THÀNH

UBND cấp xã đề nghị UBBC cấp xã **ấn định và công bố** số đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp cấp xã, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử, thời hạn công bố **chậm nhất là ngày 25/12/2025 (80 ngày trước ngày bầu cử).**

Sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã, UBND cấp xã quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp xã một Ban bầu cử đại biểu HĐND cấp xã gồm đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương, thời hạn thành lập **chậm nhất ngày 04/01/2025 (70 ngày trước ngày bầu cử).**



Xác định **KHU VỰC BỎ PHIẾU** & **THÀNH LẬP TỔ BẦU CỬ**

1 **KHU VỰC BỎ PHIẾU**

- ❖ Khu vực bỏ phiếu là phạm vi địa lý hành chính có số dân nhất định. Việc chia khu vực bỏ phiếu mang ý nghĩa kỹ thuật, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho cử tri thực hiện quyền bầu cử của mình. Chính vì vậy, khu vực bỏ phiếu có phạm vi hành chính nhỏ hơn đơn vị bầu cử và được xác định theo đơn vị bầu cử.
- ❖ Theo Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND: “**Mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội, đơn vị bầu cử đại biểu HĐND chia thành các khu vực bỏ phiếu.** Khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội **đồng thời** là khu vực bỏ phiếu bầu cử đại biểu HĐND các cấp.
- ❖ Mỗi khu vực bỏ phiếu **có từ 300 cử tri đến 4.000 cử tri. Ở miền núi, hải đảo và những nơi dân cư không tập trung thì dù chưa có đủ 300 cử tri cũng được thành lập một khu vực bỏ phiếu.** Ngoài ra có các trường hợp có thể thành lập khu vực bỏ phiếu riêng gồm có: (1) Đơn vị vũ trang nhân dân; (2) Bệnh viện, nhà hộ sinh, nhà an dưỡng, cơ sở chăm sóc người khuyết tật, cơ sở chăm sóc người cao tuổi có từ 50 cử tri trở lên; (3) Cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, trại tạm giam”.



Xác định **KHU VỰC BỎ PHIẾU** & THÀNH LẬP TỔ BẦU CỬ

2 PHÂN CHIA KHU VỰC BỎ PHIẾU VÀ XÁC ĐỊNH KHU VỰC BỎ PHIẾU

- ❖ “**UBND cấp xã** căn cứ số lượng cử tri, đặc điểm địa hình, việc phân bố dân cư trên địa bàn để **xác định các khu vực bỏ phiếu** cho phù hợp và báo cáo UBND cấp tỉnh, trong đó mỗi khu vực bỏ phiếu bao gồm một hoặc một số thôn, tổ dân phố hợp thành. Trường hợp thôn, tổ dân phố có số lượng cử tri quá đông hoặc do địa bàn rộng lớn, bị chia cắt, việc phân bố dân cư không tập trung thì có thể chia thôn, tổ dân phố thành nhiều khu vực bỏ phiếu”.
- ❖ Việc thành lập khu vực bỏ phiếu theo tiêu chí bảo đảm số lượng cử tri phù hợp theo quy định và thuận tiện cho cử tri tham gia bầu cử; **ưu tiên kế thừa khu vực bỏ phiếu của cuộc bầu cử trước; trường hợp phát sinh do thay đổi dân số, điều kiện bố trí phòng bỏ phiếu thì có thể điều chỉnh cho phù hợp.**



Xác định **KHU VỰC BỎ PHIẾU** & THÀNH LẬP TỔ BẦU CỬ

3 THỜI HẠN HOÀN THÀNH

- ❖ UBND cấp xã hoàn thành xác định khu vực bỏ phiếu và báo cáo UBND thành phố **trước thời hạn thành lập Tổ bầu cử**; theo đó chậm nhất là **trước ngày 31/01/2025** (43 ngày trước ngày bầu cử).
- ❖ Sau khi thống nhất với Thường trực HĐND và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã, UBND cấp xã quyết định thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một Tổ bầu cử để thực hiện công tác bầu cử, **thời hạn chậm nhất là ngày 31/01/2025**.



Số lượng **NGƯỜI ỨNG CỬ** & **SỐ DƯ TỐI THIỂU**

1 CĂN CỨ CÁC QUY ĐỊNH

Căn cứ các quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND, Tài liệu hỏi đáp về bầu cử của Hội đồng bầu cử quốc gia và Nghị quyết liên tịch 102/2025/NQLT-UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 26/9/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam thì:

- ❖ **Số lượng người được giới thiệu ứng cử để lập danh sách chính thức những người ứng cử** đại biểu HĐND cấp xã ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp xã (sau hội nghị hiệp thương lần thứ ba) phải đảm bảo số dư tối thiểu:
- **Nếu đơn vị bầu cử được bầu 03 đại biểu** thì số người trong danh sách ứng cử **phải nhiều hơn** số lượng đại biểu được bầu **ít nhất là 02 người**;
- **Nếu đơn vị bầu cử được bầu 04 hoặc 05 đại biểu** thì số người trong danh sách ứng cử phải nhiều hơn số lượng đại biểu được bầu **ít nhất là 03 người**.
- Trường hợp đơn vị bầu cử đại biểu HĐND được ấn định **bầu 01 hoặc 02 đại biểu** thì số người ứng cử chỉ cần nhiều hơn số đại biểu được bầu **ít nhất là 01 người**.



**NGÀY BẦU CỬ LÀ NGÀY HỘI
ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC!**

Số lượng **NGƯỜI ỨNG CỬ** & **SỐ DƯ TỐI THIỂU**

1 CĂN CỨ CÁC QUY ĐỊNH

Dự kiến số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu HĐND cấp xã nhiệm kỳ 2026 - 2031 để hiệp thương **phải lớn hơn** số lượng người ứng cử cần thiết để sau hội nghị hiệp thương lần thứ ba lập danh sách chính thức những người ứng cử bảo đảm số dư tối thiểu theo đúng quy định.

❖ Ví dụ trường hợp cụ thể:

Xã A được bầu 17 đại biểu HĐND cấp xã, UBBC xã A ấn định xã A chia thành 05 đơn vị bầu cử đại biểu HĐND cấp xã (số 1, 2, 3, 4, 5), trong đó có 01 đơn vị được bầu 02 đại biểu, 02 đơn vị được bầu 03 đại biểu, 01 đơn vị được bầu 04 đại biểu, 01 đơn vị được bầu 05 đại biểu thì danh sách chính thức những người ứng cử cần có ít nhất như sau:



Số lượng **NGƯỜI ỨNG CỬ** & **SỐ DƯ TỐI THIỂU**

STT	Đơn vị bầu cử đại biểu HĐND xã A	Số đại biểu HĐND xã được bầu	Số người ứng cử ít nhất cần có trong Danh sách chính thức ứng cử đại biểu HĐND xã	Số dư người ứng cử trong Danh sách chính thức so với số đại biểu HĐND xã được bầu
a	b	c	d	e = d - c
1	Đơn vị bầu cử số 1	3	5	2
2	Đơn vị bầu cử số 2	3	5	2
3	Đơn vị bầu cử số 3	4	7	3
4	Đơn vị bầu cử số 4	5	8	3
5	Đơn vị bầu cử số 5	2	3	1
Tổng		17	28	11

Danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu HĐND xã A: **cần có ít nhất** 28 người để đảm bảo quy định. Theo đó, **tổng số lượng người được giới thiệu ứng cử** đại biểu HĐND cấp xã **tại Hội nghị hiệp thương lần 1, 2 và 3 phải lớn hơn 28 người** . Khi đó, Hội nghị hiệp thương lần thứ 3 (chậm nhất ngày 20 tháng 02 năm 2026) sẽ lựa chọn **ít nhất 28 người** đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu HĐND xã A.

ĐỐI VỚI CÁC NGHIỆP VỤ CỤ THỂ KHÁC

- ❖ Lập danh sách cử tri,
- ❖ Nghiệp vụ của Ban bầu cử, Tổ bầu cử,
- ❖ Vật dụng bầu cử,
- ❖ Địa điểm bỏ phiếu,
- ❖ Giao nhận tài liệu,
- ❖ Chế độ thông tin báo cáo...

Trong quá trình triển khai công tác bầu cử, Sở Nội vụ - cơ quan thường trực Ban chỉ đạo bầu cử và UBCC thành phố sẽ tham mưu ban hành các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ, in ấn biểu mẫu, tài liệu phục vụ bầu cử và tập huấn nghiệp vụ để triển khai đúng quy định pháp luật về bầu cử.



Trân trọng cảm ơn
SỰ QUAN TÂM THEO DÕI CỦA QUÝ VỊ!